

Số: 475/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 11 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024  
nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 160/NQ-HĐND  
ngày 08 tháng 12 năm 2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai  
đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên; số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022  
về dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn  
2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021; số  
217/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu  
tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 và bổ sung kế hoạch đầu tư  
công năm 2022 tỉnh Hưng Yên; số 307/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 về  
điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025  
tỉnh Hưng Yên; số 367/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 về giao bổ sung  
kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên; số  
434/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch  
đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên; số 435/NQ-  
HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 về nhiệm vụ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà  
nước năm 2024;

Thực hiện các Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: số 1665-TB/TU  
ngày 19 tháng 6 năm 2024 về phương án phân bổ bổ sung kế hoạch đầu tư công  
năm 2024 nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý; số 1695-TB/TU ngày 11  
tháng 7 năm 2024 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn  
thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý;

Xét Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn thu tiền sử  
dụng đất cấp tỉnh quản lý; Báo cáo thẩm tra số 490/BC-KTNS ngày 09 tháng 7  
năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận  
và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2024 nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý cho các công trình, dự án với tổng số vốn là **2.046.698** triệu đồng, trong đó vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là **1.016.369** triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số I, II kèm theo).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Trong đó, tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

a) Đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án để đảm bảo hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; chỉ đạo các địa phương có cơ cấu nguồn vốn đối ứng chủ động phân bổ vốn để triển khai thực hiện dự án theo quy định.

b) Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư, phê duyệt dự án làm căn cứ phân bổ số vốn còn lại chưa được phân bổ chi tiết theo quy định của Luật Đầu tư công và kế hoạch giao tại Nghị quyết số 435/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai mươi một nhất trí thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. /...*ncu*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Công TTĐT đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV<sup>M</sup>.

**CHỦ TỌA KỲ HỌP**

**Phó Chủ tịch Thường trực HĐND  
Lê Xuân Tiến**



**PHỤ LỤC SỐ I**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ, CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024**

**(Nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý)**

*(Kèm theo Nghị quyết số 475/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư hiện hành	Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
1	2	3	4	5
	<b>TỔNG SỐ</b>		<b>2.046.698</b>	
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI</b>		<b>599.320</b>	
<b>a</b>	<b>Dự án hoàn thành</b>			
1	Dự án đường nối ĐH.45 xã Đồng Than với ĐT.376 xã Ngọc Long,	1229/QĐ-UBND ngày 27/5/2021	3.912	
2	Đầu tư xây dựng công trình đường quy hoạch số 1, huyện Yên Mỹ	1231/QĐ-UBND ngày 28/4/2017; 1792/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	200	
3	Nâng cấp đường dọc sông, kè chống sạt lở và nạo vét sông Cầu Treo, huyện Yên Mỹ	1648/QĐ-UBND ngày 09/7/2021	4.300	
4	Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường ĐH. 24, huyện Văn Giang (đoạn từ Km0+000 đến Km2+800) và đoạn từ Km4+900 đến Km7+100)	2848/QĐ-UBND ngày 27/10/2017	57	
<b>b</b>	<b>Dự án chuẩn bị đầu tư</b>			
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ kết nối di sản văn hoá, du lịch - phát triển kinh tế dọc sông Hồng	368/NQ-HĐND ngày 06/7/2023	2.576	
<b>c</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>			
1	Dự án tuyến đường Tân Phúc - Vông Phan (giao ĐT.378), tỉnh Hưng Yên.	1142/QĐ-UBND ngày 25/5/2023	171.000	
2	Cải tạo, nâng cấp ĐH.75 huyện Kim Động	2684/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	10.000	
3	Đường nối Cụm công nghiệp Tân Quang với Quốc lộ 5 (đoạn từ đường trục chính cụm Công nghiệp Tân Quang đến Công ty cổ phần cơ khí xây dựng công trình I)	2197/QĐ-UBND ngày 18/9/2020; 2587/QĐ-UBND ngày 01/12/2023	8.073	
4	Đầu tư xây dựng tuyến đường ĐH.22 kéo dài từ ĐH.23 đến ĐT.379	893/QĐ-UBND ngày 03/5/2024	10.000	
5	Cải tạo, nâng cấp đường cứu hộ phòng chống lụt bão huyện Kim Động	1681/QĐ-UBND ngày 30/7/2020	2.800	
6	Đường trục trung tâm xã Bảo Khê giai đoạn II (đoạn từ ngã tư trường THCS Bảo Khê đến điểm giao với đường vào nhà máy xử lý nước thải HY1)	2406/QĐ-UBND ngày 22/10/2019	801	
7	Xây dựng tuyến đường từ QL.39 (chân cầu vượt phố Nối) kết nối với đường Phùng Chí Kiên	903/QĐ-UBND ngày 20/4/2022	4.876	
8	Cải tạo, mở rộng đường trục trung tâm đoạn từ nút giao bến xe đến ĐT.387	2818/QĐ-UBND ngày 03/12/2021	3.836	
9	Đường trục phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào)	2663/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	15.500	
10	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Đào Dương (đoạn từ giao ĐH.61 tại thôn Phần Lâm đến giao ĐH.384 tại thôn Đào Xá)	1310/QĐ-UBND ngày 22/6/2023	7.000	
11	Xây dựng ĐH.15 (đoạn từ Công ty Acecook đến cụm công nghiệp Minh Khai)	2758/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	32.713	
12	Cải tạo, nâng cấp ĐT.385 (đoạn từ Km3+150 đến Km 7+750)	2755/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	28.422	
13	Dự án nâng cấp, mở rộng đường nối từ Trung tâm giáo dục thường xuyên đến ngã ba bưu điện huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	2739/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	6.327	

*ATU*

TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư hiện hành	Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
1	2	3	4	5
14	Dự án nâng cấp mở rộng đường gom (bên phải) đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (đoạn từ giao với ĐT.376 giao với QL.38)	1887/QĐ-UBND ngày 27/8/2019; 326/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 ; số 278/QĐ-UBND ngày 29/01/2024	3.700	
15	Dự án cải tạo, nâng cấp ĐT.385 Km 7+750- Km16+370 (Đốc Nghĩa - Lương Tài)	1711/QĐ-UBND ngày 08/08/2019	4.194	
16	Dự án cải tạo, nâng cấp Trụ Sở Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng	2726/QĐ-UBND ngày 29/11/2021	556	
17	Đường vành đai V vùng thủ đô Hà Nội trên địa phận tỉnh Thái Bình với QL.38 và cao tốc Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	1522/QĐ-UBND ngày 09/7/2020	18.000	
18	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.380 đoạn Km2+910 - Km7+00	1710/QĐ-UBND ngày 08/9/2019	14.500	
19	Dự án đường trục trung tâm Khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến đường bộ nối hai đường cao tốc	2509/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	894	
20	Dự án đường trục phía Nam Khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến đường bộ nối hai đường cao tốc)	2232/QĐ-UBND ngày 04/10/2019	226	
21	Dự án hoàn chỉnh đường trục phía Bắc khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến ĐH.72): Hạng mục đèn tín hiệu	2438/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	566	
<b>b</b>	<b>Dự án khởi công mới</b>			
1	Dự án đường ven sông Hồng, đoạn từ đường quy hoạch B=32m tại thôn Phi Liệt xã Liên Nghĩa đến đường quy hoạch vành đai 4 tại thôn Phú Trạch xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang	2551/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	20.000	
2	Xây dựng đường QH.02 (đoạn từ QL.38 cũ đến đường QH.04, huyện Ân Thi)	471/QĐ-UBND ngày 28/02/2024	30.000	
3	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Hàm Từ, đoạn từ đường ĐT.377 đến đường ĐH.54	04/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	18.000	
4	Cải tạo, nâng cấp nút giao giữa ĐH.18 và QL.5 tại Km13+500	603/QĐ-UBND ngày 20/3/2024	6.000	
5	Dự án Cải tạo, nâng cấp ĐT.376 (đoạn từ Km0+000-Km2+300)	2738/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	6.062	
6	Nâng cấp, cải tạo đường vào Trường bán xã Hiệp Cường	150/QĐ-UBND ngày 19/01/2024	20.000	
7	Dự án Xây dựng tuyến đường ĐT.384B (đoạn từ nút giao với tuyến đường bộ nối hai đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình đến giao với ĐT.378)	1083/QĐ-UBND ngày 24/5/2024	100.000	
8	Dự án đầu tư Nâng cấp, mở rộng ĐT.387 đoạn từ nút giao QL.5 đến QL.38 (Km8+417 – Km15+700)	1157/QĐ-UBND ngày 03/6/2024	30.000	
9	Dự án đầu tư xây dựng đường Đông Tây I đoạn từ ĐT.378 đến ĐT.382B	897/QĐ-UBND ngày 03/5/2024	14.230	
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ; PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH</b>		<b>38.000</b>	
<b>a</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>			
	<b>Dự án nhóm C</b>			
1	Trường quay đa năng và các hạng mục phụ trợ Đài phát thanh và Truyền hình Hưng Yên	697/QĐ-UBND ngày 04/4/2024	10.000	
<b>b</b>	<b>Dự án khởi công mới</b>			
	<b>Dự án nhóm C</b>			
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025	663/QĐ-UBND ngày 29/3/2024	28.000	
<b>III</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ</b>		<b>16.539</b>	
	<b>Dự án chuyển tiếp</b>			
1	Dự án Cải tạo, nâng cấp Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Hưng Yên	2245/QĐ-UBND ngày 28/9/2021	214	



TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư hiện hành	Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
1	2	3	4	5
2	Nhà thư viện 4 tầng - Thư viện tỉnh Hưng Yên	999/QĐ-UBND ngày 05/5/2022	1.324	
	<b>Dự án khởi công mới</b>			
1	Dự án công trình cải tạo, sửa chữa trụ sở Tỉnh ủy Hưng Yên	799/QĐ-UBND ngày 17/4/2024	15.000	
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC Y TẾ DÂN SỐ</b>		<b>30.000</b>	
	<b>Dự án khởi công mới</b>			
	<b>Dự án nhóm C</b>			
1	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm y tế huyện Văn Lâm	718/QĐ-UBND ngày 09/04/2024	10.000	
2	Nhà hành chính, khám và điều trị Trung tâm y tế huyện Ân Thi	1011/QĐ-UBND ngày 05/5/2023	15.000	
3	Xây dựng Nhà chẩn đoán hình ảnh - xét nghiệm, Nhà hành chính - hội trường và nhà phẫu thuật Trung tâm Y tế huyện Khoái Châu	794/QĐ-UBND ngày 17/04/2024	5.000	
<b>V</b>	<b>LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO</b>		<b>28.780</b>	
<b>a</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>			
	<b>Dự án nhóm C</b>			
1	Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 15 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Trưng Trắc	821/QĐ-UBND ngày 16/4/2023	5.000	
2	Nhà hiệu bộ kết hợp một số phòng học Trường THPT Văn Lâm	2782/QĐ-UBND ngày 02/12/2021	570	
3	Nhà hiệu bộ và nhà lớp học Trường THPT Trưng Vương	2702/QĐ-UBND ngày 26/11/2021	2.410	
4	Trường THPT Ân Thi - hạng mục nhà lớp học 3 tầng 15 phòng và công trình phụ trợ	1096/QĐ-UBND ngày 17/5/2023	10.800	
<b>b</b>	<b>Dự án khởi công mới</b>			
	<b>Dự án nhóm C</b>			
1	Trường mầm non Trung tâm xã Hưng Đạo	2970/QĐ-UBND ngày 11/12/2023	10.000	
<b>VI</b>	<b>LĨNH VỰC VĂN HÓA XÃ HỘI</b>		<b>15.583</b>	
	<b>Dự án chuyển tiếp</b>			
1	GPMB mở rộng Văn Miếu Xích Đằng, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên	2464/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.636	
2	Tu bổ, tôn tạo di tích Đền Hàm Tử, xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu	856/QĐ-UBND ngày 11/4/2023	1.745	
3	Tu bổ, tôn tạo di tích Văn chỉ Bình Dân – Đình Bình Dân, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu	838/QĐ-UBND ngày 11/4/2023	21	
4	Tu bổ, tôn tạo di tích đình Cừ Cao, xã Cừ Cao, huyện Văn Giang	869/QĐ-UBND ngày 12/4/2023	182	
	<b>Dự án khởi công mới</b>			
1	Tu bổ tôn tạo Nhà thờ bà Hoàng Thị Loan, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	51/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND huyện	10.000	
<b>VII</b>	<b>LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT</b>		<b>30.000</b>	
	<b>Dự án khởi công mới</b>			
	<b>Dự án nhóm B</b>			
1	Cải tạo, chỉnh trang một số tuyến đường phố nội thị thành phố Hưng Yên	2699/QĐ-UBND ngày 18/12/2023	30.000	
<b>VIII</b>	<b>HỖ TRỢ CÁC XÃ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH HƯNG YÊN</b>		<b>1.016.369</b>	
<b>IX</b>	<b>HỖ TRỢ KHÁC</b>		<b>272.108</b>	
1	Hỗ trợ Cải tạo, sửa chữa trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên	14/QĐ-VKS ngày 29/01/2024 của Viện Kiểm sát tỉnh HY	10.000	
2	Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ bảo vệ môi trường		10.000	
3	Quỹ phòng chống tội phạm tỉnh Hưng Yên		2.000	

TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư hiện hành	Giao bổ sung kế hoạch vốn năm 2024	Ghi chú
1	2	3	4	5
4	Bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất		200.000	
5	Cấp vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh tỉnh Hưng Yên		50.000	
6	Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi cho Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Hưng Yên		108	





**PHỤ LỤC SỐ II**  
**PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN HỖ TRỢ CÁC XÃ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2024**  
**(Nguồn thu tiền sử dụng đất)**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 475/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

DVT: Triệu đồng.

TT	Công trình/ dự án	Quyết định đầu tư	Kế hoạch vốn NS tỉnh năm 2024
1	2	3	7
<b>TỔNG SỐ</b>			<b>1.016.369</b>
<b>A</b>	<b>Công trình/dự án khởi công mới theo Nghị quyết số 415/NQ-HĐND tỉnh ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh</b>		<b>1.000.000</b>
<b>I</b>	<b>THÀNH PHỐ HƯNG YÊN</b>		<b>51.000</b>
1	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường GTNT thôn An Châu 1, thôn An Châu 2, thôn Phù Sa và thôn Hà Châu, xã Hoàng Hanh	1220/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	6.000
2	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Hưng (đoạn 1: Từ dốc Đình Trung đến Đình Cạ; đoạn 2: Từ nhà ông Lưu đến nhà ông Ân; đoạn 3: Từ nhà ông Nguyễn đến nhà ông Lạp; đoạn 4: Từ nhà ông Lộc đến ngã tư Tiêu)	1222/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	10.000
3	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Hưng (Đoạn từ ngã 3 trục xã, nhà ông Duyên đến nhà bà Tô, thôn Quang Trung)	1224/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	10.000
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Hùng Cường (Đoạn từ đường trục xã Hùng Cường đến Cổng nhà ông Thuận)	1223/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	15.000
5	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Hùng Cường (Đoạn từ đê bồi sang địa phận Phường Lam Sơn)	1225/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	4.200
6	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Quảng Châu (Tuyến 1: từ đường giữa đến nhà anh Duy thôn 6; Tuyến 2: Từ nhà văn hóa thôn 6 đến cụ Ngạc thôn 6)	1219/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	3.800
7	Xây dựng Nhà văn hóa thôn 3, xã Quảng Châu	1221/QĐ-UBND ngày 19/4/2024	2.000
<b>II</b>	<b>HUYỆN TIỀN LŨ</b>		<b>109.865</b>
1	Xây dựng cầu Minh Tân, xã Thiện Phiến	118/QĐ-UBND ngày 12/4/2024	7.400
2	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Diệt Pháp và thôn Tân Khai, xã Thiện Phiến	116/QĐ-UBND ngày 12/4/2024	5.000
3	Xây dựng cầu ông Khôi thôn An Lạc, xã Đức Thắng	65/QĐ-UBND ngày 12/4/2024	7.300
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Đức Thắng (Tuyến 1: đoạn từ cổng bà Hồi đến ĐH.90 và đoạn từ ĐH.90 đến đình làng Lạc Dục; Tuyến 2: đoạn từ nhà ông Hào đến đồng Am và đoạn từ nhà ông Khuông đến nhà ông Cát; Tuyến 3: đoạn từ nhà ông Sắc đến ĐH.92)	66/QĐ-UBND ngày 12/4/2024	6.261
5	Xây dựng nhà lớp học bộ môn 2 tầng 6 phòng, nhà đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học - THCS Đức Thắng	64/QĐ-UBND ngày 09/4/2024	7.500
6	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT từ Cầu Nai đến Giếng Tân Tiến - thôn Trịnh Mỹ, xã Ngô Quyền	1361/QĐ-UBND ngày 10/4/2024	8.500
7	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Mai Xá, xã Minh Phương (đoạn từ nhà ông Vũ đến nhà ông Cách; thôn Diềm Tây, xã Minh Phương đoạn từ nhà ông Hương đến nhà ông Ngọc; thôn Diềm Đông, xã Minh Phương đoạn I từ nhà ông Sở đến nhà ông Thìn, đoạn II từ nhà ông Nhưng đến	1360/QĐ-UBND ngày 10/4/2024	8.000
8	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã An Viên (đoạn từ ĐH.72 đến ngã tư chợ Nội; từ nhà ông Lê Thái đến ĐH.72; từ quan thần ninh Mã Mèn thôn Nội Mai đến xã Thủ Sỹ)	73/QĐ-UBND ngày 11/4/2024	3.540
9	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Nhật Tân (Tuyến 1: Từ nhà bà Mậu đến nhà bà Tuyền; Tuyến 2: Từ nhà ông Hiền đến nhà ông Dũng; Tuyến 3: Từ nhà bà Phương đến sau Quán; Tuyến 4: Từ nhà ông Chi đến nhà ông Lân; Tuyến 5: Từ nhà ông Minh đến nhà ông An)	1207/QĐ-UBND ngày 01/4/2024	7.000
10	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Tam Nông, xã Hưng Đạo (Đoạn từ nhà ông Cẩn đến cầu nối sang thôn Muội Sảng)	1376/QĐ-UBND ngày 11/4/2024	10.500
11	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Hưng Đạo (đoạn từ nhà ông Hoàn đến đường nối Cao Tốc)	977/QĐ-UBND ngày 07/3/2024	5.000
12	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT thôn Dung, xã Hưng Đạo (Đoạn từ nhà ông Vĩnh đến nhà ông Ngọc)	1375/QĐ-UBND ngày 11/4/2024	5.600
13	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Hải Triều (Đoạn từ cây xăng cũ đến ĐH.92 nhánh 2)	127/QĐ-UBND ngày 08/4/2024	15.264

*Handwritten signature*